

Số: /TB-UBND

Lĩnh Toại, ngày tháng 7 năm 2026

## **THÔNG BÁO**

### **Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để tổ chức cuộc đấu giá là quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa**

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/1/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024;

Căn cứ Thông tư 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ mặt bằng chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Góc Bàng thôn Tùng Thi, xã Hà Hải đã được Chủ tịch UBND huyện Hà Trung phê duyệt tại Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 19/4/2021; Mặt bằng chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư UBND xã cũ, xã Hà Thái, huyện Hà Trung đã được Chủ tịch UBND huyện Hà Trung phê duyệt tại Quyết định số 7871/QĐ-UBND ngày 28/9/2021; Mặt bằng điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu Trung Tâm xã Hà Lai, huyện Hà Trung đã được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 3048/QĐ-UBND ngày 12/7/2021; Mặt bằng điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư Đồng Giữa, xã Hà Lai, huyện Hà Trung đã được Chủ tịch UBND huyện Hà Trung phê duyệt tại Quyết định số 4845/QĐ-UBND ngày 21/10/2020;

Căn cứ Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 của UBND xã Lĩnh Toại về việc phê duyệt Danh mục dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2026 trên địa bàn xã Lĩnh Toại;

Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 14/5/2026 của Chủ tịch UBND xã Lĩnh Toại về việc kiện toàn Ban quản lý thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Lĩnh Toại;

Căn cứ Quyết định số 736/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Lĩnh Toại về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 28/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Lĩnh Toại về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 781/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của Chủ tịch UBND

xã Lĩnh Toại về việc đấu giá quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa;

UBND xã Lĩnh Toại thông báo về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để tổ chức cuộc đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa với các nội dung sau:

**1. Tên, địa chỉ của người có tài sản:**

- Người có tài sản: UBND xã Lĩnh Toại, địa chỉ: Thôn Hà Thái, xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa.

- Đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất: UBND xã Lĩnh Toại.

**2. Thông tin về tài sản đấu giá:**

**2.1. Khu dân cư Góc Bàng thôn Tùng Thi, xã Hà Hải cũ**

- Tổng diện tích đấu giá: 846,0 m<sup>2</sup>.

- Vị trí khu đất gồm: 06 lô (Các lô CLA:02, CLA:08, CLA:09, CLA:10; CLB:09, CLB:10) - thuộc mặt bằng chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Góc Bàng thôn Tùng Thi, xã Hà Hải đã được Chủ tịch UBND huyện Hà Trung phê duyệt tại Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 19/4/2021.

- Hiện trạng: Đã đầu tư hạ tầng và có kết nối giao thông chung với hạ tầng khu vực (Tổng số 21 lô, đã đấu giá thành 15 lô, còn lại 06 lô).

**2.2. Khu dân cư UBND xã cũ, xã Hà Thái cũ**

- Tổng diện tích đấu giá: 630,0 m<sup>2</sup>.

- Vị trí khu đất: Gồm 03 lô: từ Lô 02 đến Lô 04 - thuộc mặt bằng chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư UBND xã cũ, xã Hà Thái, huyện Hà Trung đã được Chủ tịch UBND huyện Hà Trung phê duyệt tại Quyết định số 7871/QĐ-UBND ngày 28/9/2021.

- Hiện trạng: Đất trống và có kết nối giao thông chung với hạ tầng khu vực (Tổng 05 lô, đã đấu giá thành 02 lô, còn lại 03 lô).

**2.3. Khu dân cư Trung tâm xã Hà Lai cũ**

- Tổng diện tích đấu giá: 565,0 m<sup>2</sup>.

- Vị trí khu đất gồm: 03 lô (Lô LK-A:04, LK-B:26, LK-C:04) - Thuộc mặt bằng điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu Trung Tâm xã Hà Lai, huyện Hà Trung được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 3048/QĐ-UBND ngày 12/7/2021.

- Hiện trạng: Đã thực hiện GPMB, đã đầu tư hạ tầng và có kết nối giao thông chung với hạ tầng khu vực (Tổng 42 lô, đã đấu giá thành 39 lô, còn lại 03 lô).

**2.4. Khu dân cư Đồng Giữa, xã Hà Lai cũ**

- Tổng diện tích đấu giá: 241,1 m<sup>2</sup>.

- Vị trí khu đất gồm: 01 lô (Lô số 24) - Thuộc mặt bằng điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư Đồng Giữa, xã Hà Lai, huyện Hà

Trung đã được Chủ tịch UBND huyện Hà Trung phê duyệt tại Quyết định số 4845/QĐ UBND ngày 21/10/2020.

- Hiện trạng: Đã thực hiện GPMB và có kết nối giao thông chung với hạ tầng khu vực (Tổng số 26 lô, đã đấu giá thành 25 lô, còn lại 01 lô).

### **3. Mục đích, hình thức giao đất, thời gian sử dụng đất:**

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở nông thôn;
- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất;
- Thời gian sử dụng đất: Lâu dài.

### **4. Hình thức đấu giá:**

- Đấu giá theo 01 m<sup>2</sup> đất để tính giá trúng đấu giá quyền sử dụng đất.
- Đấu giá bằng hình thức đăng ký lô và bỏ phiếu kín trực tiếp tại cuộc đấu giá, đấu giá 01 (một) vòng duy nhất.

### **5. Giá khởi điểm để đấu giá:**

Theo Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 28/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Lĩnh Toại về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa.

### **6. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá:**

Các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2024 và phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

*(Có phụ lục đánh giá, chấm điểm kèm theo)*

### **7. Phương pháp đánh giá để lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:**

- Thực hiện đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản theo phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ hai tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì người có tài sản đấu giá xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó. Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn từ chối kết quả lựa chọn thì người có tài sản xem xét, quyết định lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số điểm cao nhất liền kề để tổ chức cuộc đấu giá.

### **8. Thành phần nộp hồ sơ đăng ký tham gia:**

- Hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức cuộc đấu giá (01 bộ hồ sơ bằng bản giấy) gồm:

- + Đơn đăng ký tham gia tổ chức đấu giá.
- + Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.
- + Bảng đáp ứng tiêu chí theo Phụ lục I Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp.
- + Hồ sơ năng lực (01 bộ).

**9. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:**

- Thời gian nộp hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc (kể từ ngày 09/07/2026 đến ngày 13/7/2026).
- Địa điểm: Tại UBND xã Lĩnh Toại (qua Phòng Kinh tế). Địa chỉ: Thôn Hà Thái, xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa; người nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu và căn cước/thẻ căn cước công dân.
- Hồ sơ đã nộp để đăng ký tham gia không được hoàn trả lại.

Ủy ban nhân dân xã Lĩnh Toại thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được biết để đăng ký tham gia./.

***Nơi nhận:***

- Cổng thông tin điện tử QG về ĐG tài sản;
- Văn phòng UBND tỉnh (để đăng Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh Thanh Hóa);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã (để đăng tải trên cổng TT điện tử của UBND xã);
- Các phòng: Kinh tế, Văn hóa - Xã hội
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- BQL theo QĐ số 569/QĐ-UBND ngày 14/5/2026;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Hợp**

**Phụ lục:**  
**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ**  
**ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

(Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày /7/2026 của UBND xã Lĩnh Toại)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
<b>I</b>	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
<b>II</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá:</b>	<b>19</b>
<b>1.</b>	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>10</b>
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5
<b>2.</b>	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>5</b>
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3
<b>3.</b>	<b>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên</b>	<b>2</b>
	<b>Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp</b>	
<b>4.</b>	<b>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</b>	<b>1</b>
<b>5.</b>	<b>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</b>	<b>1</b>
<b>III</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	<b>16</b>
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4

1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2
2.	<b><i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i></b>	<b>4</b>
3.	<b><i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i></b>	<b>4</b>
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2
4.	<b><i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i></b>	<b>4</b>
<b>IV</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</b>	<b>57</b>
1.	<b><i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)</i></b>	<b>15</b>
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>	12
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>	13
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	14
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15
2.	<b><i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề</i></b>	<b>7</b>
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>	4
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>	5
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>	6
2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	7
3.	<b><i>Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan)</i></b>	<b>7</b>
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
3.1	<i>Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)</i>	4
3.2	<i>Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc</i>	5
3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i>	6
3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên</i>	7
4.	<b><i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</i></b>	<b>3</b>

	Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5.	<b>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực)</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7
6.	<b>Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4
6.1	01 đấu giá viên	2
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4
7.	<b>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản)</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4
7.1	Dưới 05 năm	2

7.2	<i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	3
7.3	<i>Từ 10 năm trở lên</i>	4
8.	<b>Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề</b>	5
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	3
8.2	<i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	4
8.3	<i>Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	5
9.	<b>Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)</b>	5
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	3
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	4
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5
V	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b>	8
1	<b>Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá</b>	3
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
1.1	<i>Có từ 08 cuộc đấu giá thành quyền sử dụng đất trở lên</i>	3
1.2	<i>Có từ 04 cuộc đến dưới 08 cuộc đấu giá thành quyền sử dụng đất</i>	2
1.3	<i>Có từ 01 cuộc đến dưới 04 cuộc đấu giá thành quyền sử dụng đất</i>	1
1.4	<i>Không có cuộc nào hoặc không có tài liệu chứng minh</i>	0
2	<b>Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh nơi có tài sản đấu giá.</b>	2
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
2.1	<i>Có trụ sở chính tại tỉnh Thanh Hóa</i>	2
2.2	<i>Có chi nhánh tại tỉnh Thanh Hóa</i>	1
2.3	<i>Không có trụ sở chính và chi nhánh tại tỉnh Thanh Hóa</i>	0
3	<b>Từ ngày 01/01/2026 đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đã tổ chức đấu giá thành các hợp đồng đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất ở theo quy định của pháp luật về đất đai trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</b>	2
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
3.1	<i>Có từ 05 hợp đồng đấu giá thành quyền sử dụng đất ở trở lên</i>	2

3.2	<i>Có từ 01 đến 04 hợp đồng đấu giá thành quyền sử dụng đất ở</i>	<i>1</i>
3.3	<i>Chưa có hợp đồng nào hoặc không có tài liệu chứng minh</i>	<i>0</i>
<b>4</b>	<b>Phương án tổ chức tuyên truyền, công khai thông tin đấu giá nhằm thu hút người tham gia đấu giá</b>	<b>1</b>
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
4.1	<i>Có phương án đăng tải đầy đủ trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia, Trang thông tin điện tử của tổ chức đấu giá, báo điện tử, báo giấy; đồng thời xây dựng kế hoạch tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội hoặc hình thức phù hợp khác để mở rộng đối tượng tham gia đấu giá</i>	<i>1</i>
4.2	<i>Không có phương án hoặc Phương án chưa cụ thể, không thể hiện rõ biện pháp thực hiện, không có phương án hoặc bài tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của tổ chức đấu giá, báo điện tử, báo giấy, phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội</i>	<i>0</i>
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>